

Số: 596/QĐ-UBND

Nhị Chiểu, ngày 25 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Dự án: Đầu tư chuyển đổi số trên địa bàn phường Nhị Chiểu.

**Hạng mục: Chuyển đổi số Đài truyền thanh phường Nhị Chiểu
ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NHỊ CHIỂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 45/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 49/2024/NĐ-CP ngày 10/05/2024 của Chính phủ quy định về hoạt động thông tin cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: Nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước; Căn cứ Thông tư số 24/2025/TT-BVHTTDL ngày 30/12/2025 của Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch quy định về hệ thống truyền thông cơ sở ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông; Căn cứ Thông tư số 18/2024/TT-BTTTT ngày 30/12/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định lập và quản lý chi phí đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, thuê dịch vụ công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1688/QĐ-BTTTT ngày 11/10/2019 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2378/QĐ-BTTTT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông công bố Định mức chi phí quản lý dự án, chi phí tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước;

ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 11/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của HĐND thành phố Hải Phòng quy định thẩm quyền quyết định mua sắm hàng hóa, dịch vụ và đầu tư mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 4435/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành Khung kiến trúc chính quyền số thành phố Hải Phòng, phiên bản 4.0;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 09/9/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị Quyết số 22/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND phường Nhị Chiểu về Kế hoạch đầu tư công phường Nhị Chiểu năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 1295/SKHCN-CNTT ngày 09/4/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ Hải Phòng về việc thẩm định thiết kế chi tiết Dự án đầu tư Chuyển đổi số Đài truyền thanh phường Nhị Chiểu ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông;

Căn cứ Hồ sơ chứng thư tư vấn định giá số 094/2026/9780/TVG-DONAVA ngày 19/5/2026 của Công ty Cổ phần giám định - Thẩm định Đông Nam Á;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Tờ trình số 110/TTr-KT,HT&ĐT ngày 22/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án: Đầu tư chuyển đổi số trên địa bàn phường Nhị Chiểu. Hạng mục: Chuyển đổi số Đài truyền thanh phường Nhị Chiểu ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư chuyển đổi số trên địa bàn phường Nhị Chiểu. Hạng mục: Chuyển đổi số Đài truyền thanh phường Nhị Chiểu ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

2. Địa điểm đầu tư: Phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND phường Nhị Chiểu.

4. Chủ đầu tư: UBND phường Nhị Chiểu.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng: Công ty Cổ phần Công nghệ và Dịch vụ Thành Phát.

6. Nhà thầu thẩm tra Báo cáo KTKT: Công ty TNHH TNS Hải Dương.

7. Nhóm dự án, loại, cấp: Nhóm C; Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

8. Mục tiêu dự án: Quản lý tập trung, nâng cao hiệu quả công tác thông tin tuyên truyền cơ sở; Hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở nhằm đổi mới phương

thức cung cấp thông tin, nâng cao chất lượng nội dung thông tin để cung cấp, trao đổi thông tin theo hướng kịp thời, chủ động, chính xác và hiệu quả; Xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa nguồn thông tin cơ sở đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin nguồn tuyên truyền, phổ biến đến người dân và phục vụ công tác quản lý nhà nước về thông tin cơ sở.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Quy mô đầu tư:

- Tại Trung tâm phường: Hệ thống thiết bị phục vụ công tác phát thanh gồm: thiết bị quản lý, lưu trữ thông tin và sản xuất chương trình phát thanh; thiết bị số hoá âm thanh.

- Tại Khu dân cư trên địa bàn phường: Đầu tư các cụm thu truyền thanh ứng dụng CNTT - VT, loa phát thanh công suất 30W (từ 02 đến 04 loa/01 cụm thu), thuê bao dữ liệu ... và các trang thiết bị phụ trợ khác (dây nguồn, dây tín hiệu, công tơ điện) tại các khu dân cư. Bao gồm:

STT	Tên thiết bị, vật tư, dịch vụ	Đơn vị	Khối lượng
1	Thiết bị quản lý, lưu trữ thông tin và sản xuất chương trình phát thanh	Bộ	1
2	Thiết bị số hoá âm thanh	Cái	1
3	Thiết bị thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông	Bộ	115
4	Loa phát thanh 30W	Cái	261
5	SIM dữ liệu và gói cước 3G/4G/5G của các nhà mạng (12 tháng)	Gói	115
6	Micro phát thanh	Cái	1
7	Công tơ điện (cấp điện cho cụm thu phát thanh, đã bao gồm vật tư phụ và lắp đặt)	Bộ	115
8	Dây điện (loại 2x1,5mm) nối từ nguồn cung cấp điện đến điểm đặt cụm thu truyền thanh (bao gồm ống ruột gà bảo vệ ngoài trời)	m	2300
9	Dây tín hiệu (cấp tín hiệu từ cụm thu lên loa)	m	2610
10	Cột nối treo loa (Hộp thép mạ kẽm, 50x50mm, dài 3m, độ dày 1.4mm, đã bao gồm đầy đủ phụ kiện lắp đặt)	Bộ	93
11	Vận chuyển, lắp đặt và hướng dẫn, đào tạo, chuyển giao công nghệ	Bộ	115

9.2. Thiết kế chi tiết hệ thống.

9.2.1 Phương án, giải pháp tổng thể:

a) Đối với trang thiết bị Đài truyền thanh ứng dụng CNTT - VT:

- Hệ thống truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông phải đảm bảo các yêu cầu về tiêu chuẩn kỹ thuật và an toàn thông tin theo quy định. Sử dụng thiết bị có khả năng nhận thông tin từ một hệ thống biên tập thông tin tập trung thông qua kết nối mạng viễn thông hoặc Internet;

- Hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT bao gồm các thiết bị chính đáp ứng yêu cầu theo Quy định tại Phụ lục III-Thông tư số 24/2025/TTBVHTTDL ngày 31/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Đối với hệ thống cột treo loa tại các khu dân cư:

- Căn cứ sự phân bố dân cư trên địa bàn phường Nhị Chiểu; để đảm bảo hiệu quả cho công tác tuyên truyền; lựa chọn phương án bổ sung cột nổi treo loa cao 3m trên cơ sở hạ tầng có sẵn (cột hạ thế, cột viễn thông) nhằm đảm bảo được bán kính phủ sóng và vừa tiết kiệm được chi phí đầu tư. Các nguyên tắc cho việc lựa chọn vị trí lắp đặt như sau:

+ Vị trí lắp đặt được lựa chọn tại các khu dân cư có mật độ tập trung trên địa bàn phường, giao thông thuận lợi đảm bảo cho công tác vận chuyển, lắp đặt, quản lý, bảo dưỡng sau này.

+ Vị trí lắp đặt gần nguồn điện lưới để phục vụ cấp nguồn cho các thiết bị lắp trên cột.

9.2.2 Danh mục thiết bị phần cứng, phần mềm, dịch vụ và yêu cầu kỹ thuật:

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị	Số lượng
1	Thiết bị quản lý, lưu trữ thông tin và sản xuất chương trình phát thanh	Bộ	01
	CPU: Intel Core i5-1334U RAM: 16GB DDR4 Ổ cứng: 512GB SSD Màn hình: 15.6 inches Độ phân giải: 1920 x 1080 pixels		
2	Thiết bị số hóa âm thanh	Cái	01
	+ CPU: MIPS24KEc (575/580 MHz) + Hệ điều hành OS: Linux + Bộ nhớ lưu trữ: 16GB + Có đèn báo trạng thái hoạt động bên ngoài thiết bị: đèn báo nguồn tín hiệu đang số hóa, đèn báo kết nối server, đèn báo trạng thái kết nối 3G/4G, đèn báo lỗi + Bộ thu FM dải tần số: 76 - 108 MHz (optional: 50 - 115 MHz) + 01 cổng Ethernet 10/100 Base-T (tự động tương thích) + 01 đầu vào audio chuẩn Jack cắm 3,5mm + 01 đầu vào mic chuẩn Jack cắm 6,35mm + 01 đầu ra audio chuẩn Jack cắm 3,5mm (optional) + 01 nút vặn điều chỉnh âm lượng mic + 01 nút bấm chọn nguồn audio đầu vào LINEIN, FM, MIC + 01 nút bấm reset thiết bị + Ethernet 10/100M (tự động tương thích) + Mobile data chạy Dual SIM: eSIM và Nano SIM (sử		

	<p>dụng được dịch vụ của một trong các mạng MobiFone, Viettel, Vinaphone...)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Wifi: 802b/g/n (optional) + Chuẩn mã hóa: MP3, AAC, AAC+, G.711, FLAC, Ogg...Bitrate: 32K, 48K, 64K, 128K + Các giao thức: TCP/IP, HTTP, DHCP, DNS, DDNS, TS, HLS, RTSP, RTMP, RTP, SRT, Shoutcast, Icecast + Thiết bị được trang bị kèm theo bản quyền phần mềm điều khiển firmware. + Thực hiện số hóa các nguồn âm thanh thành luồng dữ liệu số. + Kết nối với Cloud Server cho phép quản lý tập trung và cấu hình từ xa. + Có giao diện Web console để trực tiếp truy cập, cấu hình thiết bị. 		
3	Thiết bị thu phát thanh ứng dụng CNTT-VT	Bộ	115
	<ul style="list-style-type: none"> + Thiết bị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật thiết bị theo Phụ lục III, Thông tư số 24/2025/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về Hệ thống truyền thông cơ sở Ứng dụng Công nghệ thông tin – Viễn thông. + Thiết bị được cấp chứng nhận và công bố hợp chuẩn, hợp quy theo quy định hiện hành. Các tiêu chuẩn bao gồm: QCVN112:2017/BTTTT; QCVN86:2019/BTTTT; QCVN54:2020/BTTTT; QCVN117:2020/BTTTT + Thiết bị được sản xuất trên quy trình sản xuất đạt chứng nhận ISO 9001:2015; ISO/IEC 27001:2013; ISO 45001:2018; ISO 14001:2015 + Có chứng nhận + Có catalogue kèm theo + Thông số, tính năng thiết bị: + CPU: MIPS24KEc (575/580 MHz) + Hệ điều hành OS: Linux + Bộ nhớ lưu trữ: 16GB + Có đèn báo trạng thái hoạt động bên ngoài thiết bị: đèn báo nguồn, đèn báo kết nối server, đèn báo lỗi + Bộ thu FM dải tần số: 76 - 108 MHz (optional: 50 - 115 MHz) + 01 cổng giao tiếp RS485 + 04 kênh đầu ra loa: Công suất mỗi kênh 50W (loa 4Ω) hoặc 30W (loa 8Ω) + 01 đầu ra Lineout Stereo chuẩn Jack cắm 3,5mm + 02 đầu vào mic chuẩn Jack cắm 6,35mm 		

	<ul style="list-style-type: none"> + Ethernet 10/100M (tự động tương thích) + Mobile data chạy Dual SIM: eSIM và Nano SIM (sử dụng được dịch vụ của một trong các mạng MobiFone, Viettel, Vinaphone...) + Wifi: 802b/g/n (optional) + 04 cảm biến trạng thái loa giám sát tình trạng hoạt động của từng loa + Thiết bị được trang bị kèm theo bản quyền phần mềm điều khiển firmware. + Có xác nhận đáp ứng kết nối với hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh theo văn bản 2455/BTTTT-TTCS của Bộ Thông tin và Truyền thông + Thu phát được nội dung số của đài phát thanh truyền thanh các cấp (Trung ương, Tỉnh/Thành phố - Phường /xã - Thôn/Ấp) + Có giao diện Web console để trực tiếp truy cập, cấu hình thiết bị + Thiết bị đạt tiêu chuẩn chống nước chống bụi IP67 <p>Nguồn cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Input: <ul style="list-style-type: none"> - Điện áp danh định: AC 100 ~ 240V, tần số 50/60Hz; - Điện áp hoạt động: AC (100 ~ 305V) ± (28 ~ 34V), dải tần số 47-63Hz; + Output: DC 24V/6,25A + Bảo vệ: Quá áp, quá dòng, quá nhiệt, ngắn mạch. Bảo vệ thiết bị điện khi hiệu điện thế $U < 66V$ hoặc $U > 339V$; mất pha, đứt dây trung tính... + Có đầu chờ để lắp nguồn điện một chiều (khi mất điện) có hiệu điện thế: $U = 12V - 24V$ + Tiêu chuẩn bảo vệ: IP65 + Được cấp chứng chỉ CE, UL + Chống xung sét Line-Earth 6KV, Line-Line 4KV 		
4	Loa phát thanh	Cái	261
	<ul style="list-style-type: none"> + Công suất 30W + Trở kháng: 8-16Ω + Cường độ âm thanh: 110 dB (1 W, 1 m) + Đáp tuyến tần số: 200 Hz - 10000 Hz + Tiêu chuẩn chống bụi, nước: IP-65 + Nhiệt độ hoạt động: -20°C tới + 60°C (không ngưng tụ) + Vành loa: nhôm, màu trắng nhạt + Phần phản xạ của loa: nhựa ABS, màu trắng đục 		
5	SIM dữ liệu và gói cước 3G/4G/5G của các nhà mạng (12 tháng)	Gói	115

	Nhà sản xuất: MobiFone/VinaPhone/Viettel Xuất xứ: Việt Nam Tốc độ cao > 5Mbps Có phương án kết nối APN riêng cho hệ thống truyền thanh ứng dụng CNTT-VT do các nhà mạng tại Việt Nam cung cấp		
6	Dây điện	Mét	2.300
	Xuất xứ: Việt Nam + Ruột dẫn: Đồng ủ mềm + Số lõi: 2 + Kiểu ruột dẫn: Nhiều sợi bện tròn + Mặt cắt danh định: 1.5mm		
7	Dây cáp tín hiệu	Mét	2.610
	+ 1 đôi 2 lõi đồng sử dụng ngoài trời + Lõi đồng: 1.5mm ² + Dây mềm bằng đồng, vỏ bằng nhựa PVC		
8	Cột nối treo loa	Bộ	93
	Gia công: + Chất liệu: Hộp thép mạ kẽm + Cột 50x50mm, dài 3m, độ dày: 1.4mm + Đã bao gồm đầy đủ phụ kiện lắp đặt		
9	Vận chuyển, lắp đặt và hướng dẫn, đào tạo, chuyên gia công nghệ	Bộ	115
	Nhân sự đảm bảo tiến độ và kỹ thuật, phù hợp với công việc yêu cầu		

(Chi tiết theo Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án: Đầu tư chuyển đổi số trên địa bàn phường Nhị Chiểu. Hạng mục: Chuyển đổi số Đài truyền thanh phường Nhị Chiểu ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông do Công ty Cổ phần Công nghệ và Dịch vụ Thành Phát lập, Công ty TNHH TNS Hải Dương thẩm tra, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thẩm định).

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 11930:2017 về công nghệ thông tin, các kỹ thuật an toàn - Yêu cầu cơ bản về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8235:2009 về tương thích điện từ (EMC) - Thiết bị mạch viễn thông - Yêu cầu về tương thích điện từ;
- Quy chuẩn quốc gia QCVN 22:2021/BTTTT về an toàn điện cho thiết bị đầu cuối kết nối mạng viễn thông và CNTT;
- Quy chuẩn quốc gia QCVN 117:2023/BTTTT về Thiết bị đầu cuối thông tin di động mặt đất;
- Quy chuẩn quốc gia QCVN 112:2017/BTTTT về tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến truyền dữ liệu băng rộng;

- Quy chuẩn quốc gia QCVN 86:2019/BTTTT về tương thích điện từ cho thiết bị đầu cuối và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động;
- Quy chuẩn quốc gia QCVN 54:2020/BTTTT về thiết bị truyền dữ liệu băng rộng hoạt động trong dải tần 2,4GHz;
- QCVN 117:2018/BTTTT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thiết bị đầu cuối thông tin di động E-UTRA - phần truy nhập vô tuyến;
- QCVN 86:2019/ BTTTT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ cho thiết bị đầu cuối và phụ trợ trong hệ thống thông tin di động;
- Quy chuẩn QCVN 15:2015/BTTTT về thiết bị đầu cuối thông tin di động W-CDMA FDD;
- Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước ban hành kèm theo Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thông tư số 24/2025/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về Hệ thống truyền thông cơ sở Ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông;
- Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Tiêu chuẩn Ngành TCN 68-174:2006 - Quy phạm chống sét và tiếp đất cho các công trình Viễn thông;
- Văn bản số 2455/BTTTT-TTCS ngày 27/6/2023 của Bộ Thông tin và truyền thông hướng dẫn nghiệp vụ về chức năng, tính năng kỹ thuật của HTTT nguồn trung ương và HTTT nguồn cấp tỉnh (Phiên bản 2.0);
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếp đất cho các trạm viễn thông QCVN 9:2010/BTTTT;
- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Thông tư số 31/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định hoạt động giám sát an toàn hệ thống thông tin;
- Và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng: 5.026.000.000 đồng (Bằng chữ: Năm tỷ không trăm hai mươi sáu triệu đồng chẵn).

Trong đó:

- Chi phí thiết bị: 4.421.687.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 86.384.000 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư: 211.923.000 đồng
- Chi phí khác: 58.097.000 đồng
- Chi phí dự phòng: 247.909.000 đồng

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Ngân sách phường và các nguồn vốn hợp pháp khác.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tổ chức quản lý dự án theo quy định hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng trình tự quản lý đầu tư xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan về đầu tư xây dựng.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND phường; Trưởng các phòng: Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị, Văn hóa - Xã hội; Trưởng phòng giao dịch số 09 - Kho bạc Nhà nước khu vực III và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND phường;
- Lưu: VT; KT,HT&ĐT.

CHỦ TỊCH

Lãnh Duy Tiên